TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 07 - 02 - 2025
"V/v tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Kia.

2. Ông Trần Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

Ngày 07 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 176/2024/TLST-HNGĐ ngày 11/10/2024 "Về việc tranh chấp về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/12/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2025/QĐST-HNGĐ ngày 17/01/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ngọc Á, sinh năm 1987. Địa chỉ: Hẻm I, Tổ D, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Trần Đức T, sinh năm 1982. Địa chỉ: 4 L, Tổ E, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị Ngọc Á trình bày: Chị Á và anh T đã ly hôn theo Quyết định số 08/2022/QĐST-HNGĐ ngày 26/01/2022 của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị và anh T. Đồng thời, giao cho chị Á trực tiếp nuôi 02 con là Trần Phạm Thy T1, sinh ngày 07/9/2013 và Trần Phạm Phương A, sinh ngày 28/02/2018, chị Á không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, từ khi ly hôn đến nay chị vẫn một mình nuôi con, anh T không trợ cấp cho cuộc sống và học tập của các con. Hằng tháng chị phải chi cho các cháu gồm tiền học, tiền sách vở, mua sữa, thức ăn và các chi phí khác. Trung bình mỗi tháng chi phí khoảng 3.500.000đ/tháng/1cháu. Để bảo đảm cho cháu T1 và cháu A có điều kiện chăm sóc và học tập tốt, chị Á yêu cầu

Tòa án giải quyết buộc anh T phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hằng tháng, mỗi tháng 2.000.000đ/1cháu. Tại phiên tòa, chị Á thay đổi mức cấp dưỡng là 1.750.000đ/tháng/1cháu và thời gian cấp dưỡng từ tháng 9 năm 2024 cho đến khi cháu T1 và cháu A đủ 18 tuổi và tự lập được.

* Bị đơn anh Trần Đức T trình bày: Anh T và chị Á đã ly hôn từ năm 2022. Khi ly hôn anh có yêu cầu được nuôi con nhưng chị Á không đồng ý, sau đó các bên thỏa thuận và Tòa án đã quyết định giao cho chị Á trực tiếp nuôi 02 con là Trần Phạm Thy T1, sinh ngày 07/9/2013 và Trần Phạm Phương A, sinh ngày 28/02/2018, chị Á không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay anh T có công việc và thu nhập ổn định khoảng 8.000.000đ/tháng, anh có đủ điều kiện để nuôi con. Do vậy, nếu chị Á không có khả năng nuôi con thì giao cho anh trực tiếp nuôi 01 cháu. Anh T không đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị Á, vì lý do anh không được thăm con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Phạm Thị Ngọc Á yêu cầu cấp dưỡng nuôi con với anh Trần Đức T; địa chỉ: 4 L, Tổ E, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Theo quy định tại khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án "Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

[2] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Theo Quyết định số 08/2022/QĐST-HNGĐ ngày 26/01/2022 của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai đã công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Á và anh T. Đồng thời, giao cho chị Á trực tiếp nuôi 02 con là cháu Trần Phạm Thy T1, sinh ngày 07/9/2013 và Trần Phạm Phương A, sinh ngày 28/02/2018. Theo quy định tại khoản 2 Điều 82, Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình thì cha, mẹ không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Á yêu cầu anh T phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là phù hợp theo quy định tại Điều 83 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình. Do vậy, việc chị Á yêu cầu anh T phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Anh T không đồng ý cấp dưỡng nhưng lý do anh T nêu ra không thuộc trường hợp chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật. Anh T có ý kiến đề nghị chị Á giao cho anh được trực tiếp nuôi 01 cháu, nhưng không có yêu cầu Tòa án giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về mức cấp dưỡng: Chị Á yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi 02 con, mỗi tháng 1.750.000đ/1cháu. Xét nhu cầu thiết yếu của các cháu, thu nhập, khả năng thực tế của anh T, mức lương tối thiểu vùng, nghĩa vụ và quyền chăm sóc,

nuôi dưỡng con của nha, mẹ. Hội đồng xét xử xét thấy mức yêu cầu cấp dưỡng của chị Á là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về phương thức cấp dưỡng: Do các bên không thỏa thuận được về việc cấp dưỡng, do vậy cần buộc anh T phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo định kỳ hằng tháng.

[5] Về thời gian cấp dưỡng: Chị Á yêu cầu thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 9 năm 2024 cho đến khi các cháu T1 và cháu A đủ 18 tuổi và tự lập được. Yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị đơn anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con theo quy định. Nguyên đơn chị Á không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 71, khoản 2 Điều 82, khoản 1 Điều 83, các Điều 107, 110, 116, 117 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 7 của Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình; Điểm đ khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Ngọc Á.

- Buộc anh Trần Đức T phải cấp dưỡng nuôi con hằng tháng cho các cháu Trần Phạm Thy T1, sinh ngày 07/9/2013 và Trần Phạm Phương A, sinh ngày 28/02/2018, mỗi tháng 1.750.000đ *(Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*/1 cháu. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 9 năm 2024, khi cháu T1 và cháu A chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Anh Trần Đức T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng).*

4. Trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án (07/02/2025), các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS TX. A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Đồng Ánh Đông